|  |  |
| --- | --- |
|  | **KIỂM TRA GIỮA KÌ II** |
|  | **Năm học: 2023 - 2024** |

**MÔN NGỮ VĂN – LỚP 8**

*Thời gian làm bài: 90 phút (không kể thời gian giao đề)*

**I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

**ĐÁ TRỔ BÔNG**

[…] Năm Khờ chín tuổi, mẹ dắt nó lên ngọn núi Trời này, bảo ngồi đó đợi đá trổ bông mẹ lên đón. Rồi bà mẹ trẻ xuống núi, biệt dạng. Chị chủ quán nước ngay bên sườn núi vẫn còn nhớ gương mặt cô gái đó, “trẻ măng, đem con đi bỏ mà mặt tỉnh bơ, trửng giỡn với mấy thằng kiếm củi”. Chắc là sớm làm mẹ đơn thân, không mang vác nổi thằng nhỏ khờ căm đặt đâu ngồi đó. Chắc là ngủ quên trên cỏ rồi đẻ Khờ, như những bà mẹ Việt cổ xưa vẫn cấn bầu nhờ uống nước trong gáo dừa, ướm chân vào dấu chân lạ.

Thằng nhỏ từng có cái tên tử tế, nhưng người xóm núi quên mất rồi. Nói cho cùng, làm gì có tên nào hợp với nó, bằng tên Khờ. Trong thân xác thằng con trai sắp ba mươi, là một trí khôn của trẻ con năm bảy tuổi. Thời gian không làm mai một cái niềm tin rồi đá trổ bông, mẹ đón về.

Sống nhờ chén cơm của cư dân triền núi, nhưng Khờ chưa bao giờ làm họ tiếc vì đã nuôi dưỡng mình. Nhờ chi thằng nhỏ cũng làm, và nặng nhọc cỡ nào cũng không than vãn. Mưa nó đi cọ rửa những bậc đá đóng rêu, che giúp mái nhà ai đó, cõng bà Chín Sầu Đâu đi hốt thuốc nam chữa đau khớp, đón thằng Đen kẹt ở trường trong giông gió. Hạn qua nó kiếm củi phơi khô chất đầy miễu hoang, cả xóm xài mút mùa không hết. Mùa khô nào họ cũng uống nước mưa một tay Khờ gánh, từ ngôi chùa gần chân núi Xanh.

Suốt ba chục năm, duy nhất một lần Khờ rời núi chừng tuần lễ. Nó bị sét đánh. Cái đầu trọc của núi mà nó đang chăn giữ, không hiểu sao hay bị sét xuống thăm, đến cây cối không mọc nổi. Bữa đó giông khô, Khờ lom khom gom mớ thuốc nam chùa gửi phơi, thì bị sét quật lăn ra, tóc cháy xém. Câu đầu tiên nó nói khi tỉnh dậy, “đá trổ bông chưa?”

Tới ông trời còn không bứng thằng Khờ ra khỏi mớ đá đó, người núi Xanh nói. Đúng lúc Khờ lại thêm một lượt gánh nữa ngang qua chỗ quán nước tôi ngồi cùng mấy bà trong xóm, nhe răng cười. Ở Khờ không có vẻ gì bơ vơ, dù đang một mình bơi giữa đá và nắng. Ngay khi nó bị che khuất bởi một cua gắt trên đường mòn, cũng để lại cảm giác ấm áp, chắc nịch. Khó giải thích, nhất là nhân vật ấy mang trong mình một câu chuyện mủi lòng.

Hỏi mẹ Khờ có từng quay lại không, người núi Xanh nói biết đâu, giờ nhiều du khách lên đây, mặt mũi ai cũng dáo dác như ai, nhớ sao nổi người phụ nữ mấy chục năm về trước. Thằng nhỏ hay bị du khách ghẹo, họ xưng mẹ nè con, mau về với mẹ. “Mẹ tui nói chừng đá trổ bông mới lên đón, giờ có trổ xíu nào đâu”, Khờ nói. Chỉ một lời dối ầu ơ, nhưng với bộ não ngờ nghệch của Khờ, đã thành một thứ dây trói bền dai, buộc nó mãi trên đỉnh núi.

Mẹ Khờ có ở đây, chắc gì lay chuyển được nó, đá chưa nở bông nào.

Dân núi Xanh có lần hối tiếc, khi xúm nhau thuyết phục Khờ, rằng đám đá đó đâu thể trổ bông được, sét đánh quá chừng mà, nhìn thì biết, tới cỏ còn không mọc nổi. Khờ nói luôn, vậy mấy cục đá hông bị trời đánh thể nào cũng có bông. Từ bữa đó nó leo trèo khắp núi. Lo bông đá đang trổ ở hang hốc nào đó, nơi nó chưa mò tới. Còn cả xóm thì phấp phỏng sợ nó trượt chân.

Mình mà nói núi này đá đực khó ra bông, Khờ sẽ hỏi, vậy núi nào mới có? Tôi hình dung vậy, khi ngó thằng nhỏ vừa gánh xong đôi nước cuối cùng trong ngày, đổ vào cái khạp da bò đặt ngay đỉnh trọc. Nước ấy dành cho du khách uống đỡ khát. Dù họ chỉ dùng rửa mặt, rửa chân, hắt vào người nhau cho vui.

Nắng vẫn xéo xắt, chưa chịu nguội. Tôi quay lại đúng cái chân núi mà vài tiếng đồng hồ trước mình đứng ngán ngẩm vì nắng và hồ Xanh cạn đáy. Nghĩ chắc cũng không cần trèo lên chi, quá biết trên đó có những thứ gì, lại miễu cậu miễu cô, lại những quán xá đu theo vách đá, lại bày bán mấy thứ thần dược từ cỏ cây meo mốc chớ đâu.

Nhưng Khờ xuất hiện, với đôi thùng nước treo đầu gánh, rủ khơi khơi, lên núi chơi, bông đá nay mai sẽ trổ.

(Theo Hành lý hư vô, Nguyễn Ngọc Tư, Nxb Trẻ, 2019, tr.5-9)

**Trả lời câu hỏi:**

**Câu 1 *(0.5 điểm)*.** Văn bản *Đá trổ bông* thuộc thể loại gì?

A. Truyện khoa học viễn tưởng. B. Tiểu thuyết.

C. Truyện ngắn. D. Nghị luận văn học.

**Câu 2 *(0.5 điểm)*.** Xác định biện pháp tu từ trong câu văn sau: *Nắng vẫn xéo xắt, chưa chịu nguội.*

A. So sánh. B. Hoán dụ. C. Nói quá. D. Nhân hóa.

**Câu 3 *(0.5 điểm)*.** Từ *ngay* trong câu văn: “…ngó thằng nhỏ vừa gánh xong đôi nước cuối cùng trong ngày, đổ vào cái khạp da bò đặt **ngay** đỉnh trọc.”, thuộc loại từ gì?

A. Trợ từ. B. Thán từ. C. Điệp từ. D. Động từ.

**Câu 4 *(0.5 điểm)***. Trong mối tương quan với mọi người xung quanh, nhân vật Khờ được biểu hiện là người như thế nào?

A. Không muốn ai thay đổi niềm tin của mình. B. Mang trong mình nỗi cô độc, bơ vơ, tự ti.

C. Sống xa lánh, từ chối sự giúp đỡ của mọi người. D. Dằn vặt, ám ảnh về tuổi thơ bị giày vò.

**Câu 5 *(0.5 điểm)*.** Xác định nội dung chính của đoạn trích.

A. Hạnh phúc đến từ những điều giản đơn quanh ta.

B. Số phận đứa trẻ bất hạnh bị xa lánh, vùi dập đáng thương.

C. Cuộc đời của một con người với niềm tin ngây ngô.

D. Đời sống khó khăn của người dân miền Tây Nam Bộ.

**Câu 6 *(0.5 điểm)*.** Đâu là giá trị nghệ thuật được thể hiện trong đoạn trích *Đá trổ bông*?

A. Giọng kể bi tráng, hào hùng ẩn chứa niềm tin chiến thắng mọi khổ đau, nghiệt ngã của số phận.

B. Giọng kể trầm tĩnh, dân dã mộc mạc mà sâu cay về cuộc đời bất hạnh, chìm nổi trong xã hội.

C. Giọng kể châm biếm, đả kích với mục đích phơi bày hiện thực cuộc sống khó khăn.

D. Giọng kể chậm rãi, bình thản nhưng chất chứa niềm tin, hy vọng về sự đổi đời cho nhân vật.

**Câu 7 *(0.5 điểm)*.** Vấn đề toàn cầu nào được thể hiện trong văn bản *Đá trổ bông*?

A. Xung đột văn hóa, tôn giáo với nhu cầu, lợi ích cá nhân.

B. Bình đẳng, công bằng xã hội trong việc giáo dục kỹ năng sống, phát triển tư duy.

C. Xung đột giữa con người với sự thay đổi về điều kiện tự nhiên, hoàn cảnh sống.

D. Thời gian, môi trường sống tác động đến suy nghĩ, hành động của con người.

**Câu 8 *(1.0 điểm)*.** Nêu suy nghĩ của em về chi tiết: Khi bị sét đánh quật, lúc tỉnh dậy, câu nói đầu tiên của Khờ là: *đá trổ bông chưa?*

**Câu 9 *(1.5 điểm).*** Viết đoạn văn ngắn (từ 5 đến 7 dòng) trình bày thông điệp cuộc sống mà em đúc rút được cho bản thân từ đoạn ngữ liệu trên.

**II. VIẾT** ***(4.0 điểm)***

**Đề bài:** Từ đoạn trích trên, em hãy viết bài văn phân tích tác phẩm *Đá trổ bông* của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư.

--- Hết ---

***Lưu ý: Học sinh làm bài trên giấy thi.***

|  |  |
| --- | --- |
|  | **KIỂM TRA GIỮA KÌ II** |
|  | **Năm học: 2023 – 2024** |

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

**BIỂU ĐIỂM DÀNH CHO HỌC SINH ĐẠI TRÀ**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
|  | **8** | Tùy vào câu trả lời của HS miễn sao giải thích hợp lí, thuyết phục.  *Gợi ý:*  Chi tiết: Khi bị sét đánh quật, lúc tỉnh dậy, câu đầu tiên Khờ nói là “đá trổ bông chưa?”  - Thể hiện niềm tin ngây ngốc nhưng mãnh liệt của nhân vật Khờ, tuổi đã 30 những trí khôn của đứa trẻ lên 7 tuổi.  - Niềm khát khao, mong muốn gặp lại mẹ; đợi chờ một vòng tay ấm áp, vỗ về từ mẹ; đợi chờ tình thương yêu, chở che của hơi ấm tình mẫu tử thiêng liêng.  - Thể hiện sự xót xa, thương cảm của tác giả. | 1.0 |
|  | **9** | - Đảm bảo hình thức đoạn văn.  - Về nội dung:  + Thông điệp nhắn gửi: Giá trị, sức mạnh của niềm tin đối với con người trong cuộc sống.  + Liên hệ bản thân: Hãy tin tưởng sức mạnh bản thân mình; đặt niềm tin đúng chỗ…  HS có thể trình bày những suy nghĩ của mình theo nhiều cách miễn sao lý giải thuyết phục.  *Có thể theo hướng sau:*  - Niềm tin giúp con người ta vượt qua mọi trở ngại, vượt lên bản thân mình, sống có mục tiêu, có chí hướng, tinh thần lạc quan, vui vẻ.  - Niềm tin mù quáng khiến con người trốn tránh, không tin vào sự thật ngay trước mắt, không chấp nhận sự thật, mê muội trong những ảo tưởng. | 0.25  1.25 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc của bài văn nghị luận văn học (phân tích một tác phẩm truyện).* | 0.25 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:* Viết bài văn phân tích tác phẩm *Đá trổ bông* của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư. | 0.5 |
|  | *c.* Viết bài văn phân tích tác phẩm *Đá trổ bông* của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư: HS có thể triển khai các ý theo nhiều cách nhưng cần phân tích, lập luận chặt chẽ, luận điểm rõ ràng, sử dụng các dẫn chứng thuyết phục. |  |
|  | *Một số gợi ý:*  Mở bài: Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhan đề, tác giả), nêu ý kiến khái quát về tác phẩm.  Thân bài:  - Nêu nội dung chính của truyện: Một người mẹ trẻ đơn thân dắt con lên ngọn núi Trời, dặn cậu bé khi nào đá trổ bông mẹ sẽ đón về. Để vài chục năm sau, đứa bé 9 tuổi ấy nay trở thành chàng khờ 30 tuổi với trí khôn của đứa trẻ lên 7. Cậu vẫn đau đáu chờ đợi một ngày đá sẽ trổ bông, chờ đợi cuộc hội ngộ của tình yêu thương từ người mẹ.  - Phân tích, đánh giá về chủ đề của truyện dựa trên cứ liệu dẫn ra từ tác phẩm: “đá trổ bông” là hình ảnh mang tính biểu tượng về niềm tin vĩnh cửu, chất chứa hy vọng, khát khao hạnh phúc của Khờ về tình mẫu tử thiêng liêng. Chi tiết “bông đá nay mai sẽ trổ” như một điểm tựa tinh thần để nhân vật tin tưởng, sống tích cực, lạc quan, vượt qua khó khăn, thử thách...  - Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật trong đoạn trích:  + Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Tập trung miêu tả hành động, lời nói để làm nổi bật lên chân dung số phận và vẻ đẹp của nhân vật.  + Lời kể tự nhiên, chân thật, gần với lời nói của người dân Nam Bộ.  + Ngôn ngữ trần thuật mộc mạc, giản dị, mang dấu ấn của ngôn ngữ vùng miền, những phương ngữ đặc sệt chất Nam Bộ: *thằng nhỏ, tui, xắt xéo, rủ khơi khơi, bứng, mớ đá, ghẹo, nè…*  + Tình huống truyện đơn giản nhưng tạo ấn tượng, sâu sắc, sử dụng ngôi kể linh hoạt....  - Ý nghĩa của truyện: HS có thể nêu những cảm nhận riêng theo hướng tích cực gắn với nội dung bài học và thực tiễn cuộc sống.  Kết bài:  - Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.  - Chốt lại vấn đề, rút ra bài học; mở ra một hướng mới mẻ từ vấn đề (nếu có). | 2,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,25 |
|  | *e. Sáng tạo:* Bố cục mạch lạc, lời văn sinh động, sáng tạo, giàu cảm xúc. | 0,5 |

**BIỂU ĐIỂM DÀNH CHO HỌC SINH KHÓ KHĂN TRONG HỌC TẬP**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | C | 0,5 |
| **2** | D | 0,5 |
| **3** | A | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | C | 0,5 |
| **6** | B | 0,5 |
| **7** | D | 0,5 |
|  | **8** | Tùy vào câu trả lời của HS miễn sao giải thích hợp lí, thuyết phục.  *Gợi ý:*  Chi tiết: Khi bị sét đánh quật, lúc tỉnh dậy, câu đầu tiên Khờ nói là “đá trổ bông chưa?”  - Thể hiện niềm tin ngây ngốc nhưng mãnh liệt của nhân vật Khờ, tuổi đã 30 những trí khôn của đứa trẻ lên 7 tuổi.  - Niềm khát khao, mong muốn gặp lại mẹ; đợi chờ một vòng tay ấm áp, vỗ về từ mẹ; đợi chờ tình thương yêu, chở che, hơi ấm của tình mẫu tử thiêng liêng.  - Thể hiện sự xót xa, thương cảm của tác giả. | 1,0 |
|  | **9** | - Đảm bảo hình thức đoạn văn.  - Về nội dung:  + Thông điệp nhắn gửi: Giá trị, sức mạnh của niềm tin đối với con người trong cuộc sống.  + Liên hệ bản thân: Hãy tin tưởng sức mạnh bản thân mình; đặt niềm tin đúng chỗ,…  HS có thể trình bày những suy nghĩ của mình theo nhiều cách.  *Có thể theo hướng sau:*  - Niềm tin giúp con người ta vượt qua mọi trở ngại, vượt lên bản thân mình, sống có mục tiêu, có chí hướng, tinh thần lạc quan, vui vẻ.  - Niềm tin mù quáng khiến con người trốn tránh, không tin vào sự thật ngay trước mắt, không chấp nhận sự thật, mê muội trong những ảo tưởng. | 0,5  1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
|  | *a. Đảm bảo cấu trúc của bài văn nghị luận văn học (phân tích một tác phẩm truyện).* | 0.5 |
|  | *b. Xác định đúng yêu cầu của đề:* Viết bài văn phân tích tác phẩm *Đá trổ bông* của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư. | 0.5 |
|  | *c.* Viết bài văn phân tích tác phẩm *Đá trổ bông* của nhà văn Nguyễn Ngọc Tư: HS có thể triển khai các ý theo nhiều cách nhưng cần phân tích, lập luận chặt chẽ, luận điểm rõ ràng, sử dụng các dẫn chứng thuyết phục. |  |
|  | *Một số gợi ý:*  Mở bài: Giới thiệu ngắn gọn về tác phẩm (nhan đề, tác giả), nêu ý kiến khái quát về tác phẩm.  Thân bài:  - Nêu nội dung chính của truyện: Một người mẹ trẻ, đơn thân dắt con lên ngọn núi Trời, dặn cậu bé khi nào đá trổ bông mẹ sẽ đón về. Để vài chục năm sau, đứa trẻ 9 tuổi ấy nay trở thành chàng khờ 30 tuổi với trí khôn của đứa bé lên 7. Cậu vẫn đau đáu chờ đợi một ngày đá sẽ trổ bông, chờ đợi cuộc hội ngộ của tình yêu thương từ người mẹ.  - Phân tích, đánh giá về chủ đề của truyện dựa trên cứ liệu dẫn ra từ tác phẩm: “đá trổ bông” là hình ảnh mang tính biểu tượng về niềm tin vĩnh cửu, chất chứa hy vọng, khát khao hạnh phúc của Khờ về tình mẫu tử thiêng liêng. Chi tiết “bông đá nay mai sẽ trổ” như một điểm tựa tinh thần để nhân vật tin tưởng, sống tích cực, lạc quan, vượt qua khó khăn, thử thách...  - Chỉ ra và phân tích tác dụng của một số nét đặc sắc về hình thức nghệ thuật trong đoạn trích:  + Nghệ thuật xây dựng nhân vật: Tập trung miêu tả hành động, lời nói để làm nổi bật lên chân dung số phận và vẻ đẹp của nhân vật.  + Lời kể tự nhiên, chân thật, gần với lời nói của người dân Nam Bộ.  + Ngôn ngữ trần thuật mộc mạc, giản dị, mang dấu ấn của ngôn ngữ vùng miền, những phương ngữ đặc sệt chất Nam Bộ: *thằng nhỏ, tui, xắt xéo, rủ khơi khơi, bứng, mớ đá, ghẹo, nè…*  + Tình huống truyện đơn giản nhưng tạo ấn tượng, sâu sắc, sử dụng ngôi kể linh hoạt....  - Ý nghĩa của truyện: HS có thể nêu những cảm nhận riêng theo hướng tích cực gắn với nội dung văn bản và thực tiễn cuộc sống.  Kết bài:  - Khẳng định ý nghĩa, giá trị của tác phẩm.  - Chốt lại vấn đề, rút ra bài học. | 2,5 |
|  | *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp tiếng Việt. | 0,5 |